

THÔNG TƯ

**Quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Nội vụ**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Nội vụ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành khoản 4 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, ngành Nội vụ và các tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ, ngành Nội vụ.

Điều 2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Đối với cá nhân chuyển công tác về Bộ Nội vụ trong năm xét khen thưởng, cơ quan đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan nơi công tác trước khi chuyển về Bộ Nội vụ nếu cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan đó từ 06 tháng trở lên.

5. Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến làm việc tại Bộ Nội vụ thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt

phải thực hiện. Cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian điều động, biệt phái tại Bộ Nội vụ.

6. Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 06 tháng.
- b) Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này).
- c) Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 3. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ” là các tập thể tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ trưởng Bộ Nội vụ tổ chức, bao gồm:

- a) Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Tạp chí Tổ chức nhà nước, Trung tâm Thông tin, Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ và các tổ chức đoàn thể.
- b) Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Học viện Hành chính Quốc gia.
- c) Các đơn vị thuộc Học viện Hành chính Quốc gia quy định tại Điều 3 Quyết định số 27/2022/QĐ-TTg ngày 19/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia trực thuộc Bộ Nội vụ.
- d) Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 4. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là tập thể các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ, bao gồm:

a) Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Tạp chí Tổ chức nhà nước, Trung tâm Thông tin, Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ và các tổ chức đoàn thể.

b) Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Học viện Hành chính Quốc gia.

c) Các đơn vị cấu thành của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2 Điều này.

Điều 5. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là tập thể các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ, bao gồm:

a) Tập thể cấp Phòng và tương đương.

b) Tập thể cấp Vụ, Cục, Ban và tương đương.

c) Tập thể Học viện Hành chính Quốc gia.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng hoặc truy tặng Bằng khen của Bộ Nội vụ

Bằng khen của Bộ Nội vụ để tặng hoặc truy tặng cho tập thể và cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ tặng Giấy khen cho cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và phát động.

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ tặng Giấy khen cho tập thể thuộc thẩm quyền quản lý đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- b) Nội bộ đoàn kết, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua.
- c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- d) Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

Điều 8. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ gồm 01 bộ (bản chính) và các văn bản điện tử của hồ sơ khen thưởng, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước.

Điều 9. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng, phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng theo thẩm quyền; đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến; đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân và chịu trách nhiệm về việc đề nghị khen thưởng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan:

- a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.
- b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc khai báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

3. Trung tâm Thông tin, Tạp chí Tổ chức nhà nước và trang thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ có trách nhiệm tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Bộ, ngành Nội vụ về thi đua, khen thưởng; thường xuyên đăng tải khẩu hiệu, nội dung thi đua; phổ biến, nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; tuyên truyền phản ánh kết quả đạt được của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Bộ Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, cơ quan Trung ương; Ủy ban nhân dân và Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Nội vụ để tổng hợp, xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ; Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế Nhà nước; ĐH Quốc gia Hà Nội; ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh;
- Website Chính phủ, Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL thuộc Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, Thủ trưởng Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: Văn thư, VP (TĐKT&TT,NS).

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà